

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 1779 /UBND-TH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 3 năm 2016

V/v thay thế Kế hoạch ban hành
kèm theo Quyết định số 606/QĐ-UBND

Kính gửi:

- Giám đốc các Sở, ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Ngày 08/3/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 606/QĐ-UBND, về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020.

Do sơ xuất trong quá trình rà soát văn bản trước khi phát hành dẫn đến sai sót, nay UBND tỉnh thay thế Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-UBND của UBND tỉnh như Kế hoạch đính kèm.

UBND tỉnh thông báo để Thủ trưởng các đơn vị biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để bc)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của Đảng và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T-80b)

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Vinh

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND
ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư
xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-UBND,
ngày 08/3/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

Đắk Lắk là tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên với tổng diện tích tự nhiên 1.312.537 ha, trong đó có khoảng 1.133.000 ha đất canh tác nông, lâm nghiệp, dân số trên 1,847 triệu người với 76% dân số sống ở khu vực nông thôn. Tỉnh hiện có 13 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố với 184 xã, phường, thị trấn, trong đó có 152 xã có người dân sống chủ yếu bằng sản xuất nông nghiệp.

Qua 5 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh (Giai đoạn 2011 – 2015) và 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/2012/NQ-HĐND, ngày 06/7/2012 của HĐND tỉnh về việc quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và quản lý đầu tư xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2012 - 2015, đời sống của nông dân khu vực nông thôn đã có bước phát triển khá toàn diện. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu cho khu vực này từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, ODA v.v... bình quân hàng năm trên 1.600 tỷ đồng. Góp phần cho sản xuất nông, lâm nghiệp tăng bình quân từ 5 đến 6%/năm, cơ cấu kinh tế nông thôn tiếp tục có bước chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỷ trọng sản xuất nông, lâm nghiệp, tăng tỷ trọng thủ công nghiệp và dịch vụ. Đời sống của bà con nông dân không ngừng được nâng cao cả về vật chất và tinh thần. Đến nay, toàn tỉnh đã có 07/152 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; 03/152 xã đang lập hồ sơ công nhận đạt chuẩn; 40/152 xã đạt 13 - 18 tiêu chí; 34/152 xã đạt 10 - 12 tiêu chí; 62/152 xã đạt 5 - 9 tiêu chí; chỉ còn 6 xã đạt 3 - 4 tiêu chí.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, khu vực nông thôn của tỉnh còn những tồn tại cơ bản đó là: Sản xuất nông nghiệp phát triển chưa cao, quy mô vẫn còn nhỏ lẻ, sản xuất hàng hoá tập trung quy mô lớn chưa nhiều. Hình thức tổ chức sản xuất và quy mô sản xuất nông hộ nhỏ, chậm phát triển; cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch còn chậm, tỷ trọng ngành trồng trọt còn rất cao trong cơ cấu nông nghiệp. Đặc biệt là việc đầu tư cho kết cấu hạ tầng nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống. Thu nhập của nông dân tuy đã được cải thiện song còn thấp so với thu nhập chung của xã hội.

Nhằm phát huy những mặt làm được và khắc phục các tồn tại, yếu kém trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới

giai đoạn 2011 – 2015, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 22/4/2011 của Tỉnh ủy Đắk Lắk Về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của tỉnh, giai đoạn 2016 – 2020; ngày 03/12/2015, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020. Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích:

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND, ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020. Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu khu vực nông thôn nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao đời sống của nông dân, góp phần đến năm 2020 có 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan để chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND nói trên của HĐND tỉnh.

2. Yêu cầu:

Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hướng dẫn, triển khai Nghị quyết phải thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu.

II. Nội dung Kế hoạch.

1. Phạm vi hỗ trợ:

Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới quy định tại Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND này được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng hỗ trợ:

Đối tượng là tất cả các xã, trong đó có ưu tiên cho các xã các có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã vùng III); Thôn, buôn đặc biệt khó khăn thuộc xã vùng II và xã vùng I¹ để giảm khoảng cách giàu nghèo ở khu vực nông thôn.

3. Nội dung hỗ trợ:

¹ Xã vùng III và thôn, buôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Trung ương.

a) Giao thông (Tiêu chí số 02):

Tập trung hỗ trợ cho loại *Đường giao thông thôn, buôn bao gồm*²: Đường nối từ đường huyện tới đồng ruộng, trang trại, các cơ sở sản xuất, chăn nuôi; đường nối từ đường huyện tới thôn, buôn; đường nối từ thôn, buôn này với thôn, buôn kia và nối từ thôn, buôn ra cánh đồng. Đối với các loại Đường xã, Đường liên xã, UBND tỉnh có cơ chế và thực hiện bằng chương trình, dự án riêng; Đường giao thông ngõ xóm và giao thông nội đồng giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quy định mức hỗ trợ, phần còn lại vận động người dân tự thực hiện.

b) Thủy lợi (Tiêu chí số 3):

Tập trung hỗ trợ cho *Kênh mương nội đồng*. Còn lại đối với hồ đập; kênh mương khác UBND tỉnh có cơ chế và thực hiện bằng chương trình, dự án riêng.

c) Cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí số 06):

Tập trung hỗ trợ cho *Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã*. Còn lại đối với Nhà văn hóa và Khu thể thao thôn, buôn giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quy định mức hỗ trợ, còn lại vận động nhân dân tự thực hiện.

d) Môi trường (Tiêu chí số 17):

Tập trung hỗ trợ: *Cơ sở giết mổ gia súc tập trung; Bãi tập kết rác; Phương tiện vận chuyển hoặc thu gom rác*. Còn lại đối với các công trình nước sạch và vệ sinh nông thôn, UBND tỉnh có cơ chế và thực hiện bằng chương trình, dự án riêng.

4. Mức hỗ trợ:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020.

5. Nguyên tắc hỗ trợ (Quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND):

a) Để được hỗ trợ thì các công trình, hạng mục công trình nêu trên phải nằm trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đảm bảo trong suốt giai đoạn 2010 - 2020, tất cả các xã trên địa bàn tỉnh đều được hưởng chính sách hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

c) Đối với việc hỗ trợ xi măng, ống cống (nếu có) (hoặc vật liệu carboncor asphalt), cát, đá cho làm đường giao thông thôn, buôn; xi măng, cát, đá cho làm kênh

² Theo Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ GTVT.

mương nội đồng tại các xã vùng I và xã vùng II thì phải có đăng ký kế hoạch và cam kết thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Thứ tự ưu tiên trong hỗ trợ (Quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND):

- a) Thứ nhất: Đường giao thông thôn, buôn;
- b) Thứ hai: Kênh mương nội đồng;
- c) Thứ ba: Cơ sở giết mổ gia súc tập trung; Khu thu gom rác tập trung; Xe vận chuyển rác;
- d) Thứ tư: Trung tâm văn hóa – thể thao xã.

Trên địa bàn một xã phải thực hiện cơ bản hoàn thành ưu tiên thứ nhất, thứ hai và thứ ba, sau đó mới được hỗ trợ thực hiện nội dung Thứ tư nêu trên trừ trường hợp xã xin đăng ký và có khả năng đạt chuẩn trong năm kế hoạch.

Nếu Trung ương có chỉ đạo khác về thứ tự ưu tiên so với thứ tự ưu tiên nêu trong Nghị quyết này cho một nguồn vốn cụ thể thì thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương.

7. Dự kiến nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch (Quy định tại Khoản 4, Điều 1, Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND):

- a) Vốn Trung ương hỗ trợ từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ bố trí cho Chương trình);
- b) Vốn ngân sách tỉnh bố trí trực tiếp cho Chương trình (Vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp môi trường);
- c) Các nguồn vốn hợp pháp khác do ngân sách tỉnh quản lý;
- d) Vốn ngân sách cấp huyện, cấp xã;
- e) Vận động nhân dân tự nguyện tham gia và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, ngân sách tỉnh đảm bảo tối thiểu 280 tỷ đồng gồm: 250 tỷ đồng vốn đầu tư; 30 tỷ đồng vốn sự nghiệp môi trường để hỗ trợ trực tiếp thực hiện Kế hoạch này.

III. Một số giải pháp thực hiện:

1. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân:

Các cơ quan trong hệ thống chính trị các cấp và cơ quan thông tin tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình xây dựng nông thôn mới. Làm cho dân hiểu Chương trình xây dựng nông thôn mới là Chương trình của dân, do dân làm chủ thể, dân thực hiện và dân hưởng thụ. Nhà nước chỉ định hướng bằng cơ chế chính sách và hỗ trợ một phần kinh phí để người dân tự thực hiện. Từ đó phát huy vai trò

trách nhiệm của nhân dân trong việc đóng góp sức người, sức của, cùng với sự định hướng, hỗ trợ của Nhà nước để thực thành công mục tiêu của Chương trình.

2. Tiếp tục thực hiện dân chủ, công khai minh bạch và đúng quy hoạch trong quá trình tổ chức thực hiện; Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong Chương trình xây dựng nông thôn mới:

Công khai, minh bạch từ khâu lập kế hoạch đầu tư xây dựng đến việc thảo luận lựa chọn danh mục công trình, hạng mục công trình để xin hỗ trợ đầu tư. Bàn bạc thống nhất phương án triển khai thực hiện sau khi được giao vốn kế hoạch.

Các quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư phải được công khai, minh bạch tại công sở, nơi công cộng, trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương v.v... để cộng đồng dân cư biết thông tin và có điều kiện giám sát từ khâu tổ chức thực hiện đến khâu nghiệm thu đưa vào sử dụng, quản lý và bảo dưỡng công trình.

3. Huy động các nguồn lực:

Huy động tối đa các nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) và các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; Vận động sự đóng góp vốn và ngày công lao động, vật tư v.v... của nhân dân trên địa bàn và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện. Trong đó sức dân là chủ yếu và đóng vai trò quan trọng trong Chương xây dựng nông thôn mới.

Riêng ngân sách tỉnh hàng năm phải dành ít nhất **56** tỷ đồng (50 tỷ đồng vốn đầu tư; 6 tỷ đồng vốn sự nghiệp môi trường) để hỗ trợ trực tiếp cho thực hiện Kế hoạch. Các huyện, thị xã, thành phố cũng phải xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ và huy động thêm các nguồn lực khác để đảm bảo thực hiện Kế hoạch này.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh huy động mọi nguồn lực, cân đối, bố trí các nguồn vốn để đảm bảo thực hiện Kế hoạch.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Cấp tỉnh:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cân đối, lồng ghép, bố trí các nguồn vốn đầu tư phát triển hàng năm từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn vốn đầu tư khác hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì tiếp nhận các thông tin, phản ánh, các bất cập trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

- Chủ trì tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết trong giai đoạn 2016 - 2020, tham mưu UBND tỉnh đề xuất ban hành Nghị quyết mới cho giai đoạn tiếp theo.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Là cơ quan chủ trì Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện Kế hoạch. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo về Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh để chỉ đạo.

- Chủ trì cùng các sở, ngành, các địa phương tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán mẫu, thiết kế điển hình các công trình kênh mương theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk; tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới (nếu thấy cần thiết) để đảm bảo yêu cầu, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu sử dụng công trình.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong việc triển khai xây dựng kênh mương nội đồng.

c) Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh:

Hàng năm tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các đơn vị theo thứ tự ưu tiên và yêu cầu của từng tiêu chí để đề xuất phân bổ vốn cho phù hợp. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí hàng năm cho các đơn vị triển khai thực hiện.

d) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh tham mưu cân đối nguồn vốn sự nghiệp để bố trí hỗ trợ cho Cơ sở giết mổ gia súc tập trung; Khu tập trung rác; xe vận chuyển rác.

- Chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan hướng dẫn thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn hỗ trợ theo hướng đơn giản, thuận tiện nhất, đặc biệt là việc hỗ trợ bằng vật tư theo đúng quy định hiện hành.

e) Kho bạc Nhà nước tỉnh:

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan hướng dẫn thủ tục thanh toán, giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ cho các đơn vị đảm bảo đơn giản, thuận tiện nhất.

g) Sở Giao thông Vận tải:

- Chủ trì cùng các Sở, ngành, các địa phương tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế mẫu, thiết kế điển hình và dự toán công trình: Đường

trục thôn, buôn; Đường ngõ, xóm và đường trục chính nội đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk; tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới (nếu cần thiết) để đảm bảo yêu cầu, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu sử dụng công trình.

- Hướng dẫn lựa chọn quy mô đường giao thông thôn, buôn cấp B hoặc cấp C, lựa chọn loại vật liệu carboncor asphalt làm vật liệu mặt đường thay thế cho bê tông xi măng để các xã triển khai thực hiện

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong việc triển khai xây dựng đường giao nông thôn.

h) Sở Xây dựng:

- Chủ trì cùng các Sở, ngành, các địa phương tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 10/10/2013 của UBND tỉnh, Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 15/8/2014 và Quyết định số 3580/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán mẫu một số công trình thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk; tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới để đảm bảo yêu cầu, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu sử dụng công trình và tình hình, phong tục tập quán của từng địa phương, tránh lãng phí.

- Công bố suất đầu tư cho từng hạng mục công trình và tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong việc triển khai xây dựng Trung tâm văn hóa – thể thao xã; Cơ sở giết mổ gia súc tập trung; Khu tập trung rác.

i) Các Sở, ban, ngành khác: Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch, nhằm thực hiện các mục tiêu, nội dung, tiêu chí cụ thể của từng ngành đã được nêu trong Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND.

2. Cấp huyện: UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện):

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cấp huyện tiếp tục tuyên truyền, vận động các tổ chức trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân đồng tình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã triển khai tổ chức thực hiện toàn diện nội dung Kế hoạch này.

- Tổng hợp đăng ký kế hoạch của các xã trên địa bàn huyện để gửi Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới của tỉnh để tổng hợp. Đối với loại công trình chỉ hỗ trợ vật tư, trên cơ sở kế hoạch vốn giao, tổ chức đấu thầu mua xi măng (hoặc vật liệu carboncor asphalt), ống cống (nếu có), cát, đá để cấp cho các xã làm đường giao thông thôn, buôn và kênh mương nội đồng.

- Triển khai xây dựng và trình HĐND cung cấp ban hành Nghị quyết hỗ trợ của địa phương mình; xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm ở địa phương.

Cân đối nguồn lực bố trí cho thực hiện Kế hoạch ở địa phương. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện tại các xã.

3. Cấp xã:

- UBND xã chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện toàn diện nội dung Kế hoạch này.

- Trên cơ sở Đề án xây dựng nông thôn mới của xã đã được phê duyệt, xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết hàng năm để đăng ký với cấp huyện.

- Quản lý chặt chẽ mọi nguồn lực huy động của nhân dân tại địa phương, nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp và các nguồn lực khác theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền và sự tham gia xây dựng nông thôn mới của mọi tầng lớp cán bộ, nhân dân, các tổ chức chính trị, xã hội ở địa phương.

- Thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong việc triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ việc xây dựng nông thôn mới.

- Có giải pháp hữu hiệu nhằm huy động sức dân một cách hợp lý trong việc xây dựng các công trình thuộc cơ sở hạ tầng thiết yếu của địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã và các cơ quan đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch này. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để chỉ đạo tháo gỡ nhằm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. /

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị